

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TD
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2018/HSST

Ngày 25 - 5 -2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TD, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Nghiệp;

Bà Hoàng Thị Hanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thúy Nga – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2018/TLST-HS ngày 24/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 31/2018/QĐXXST-HS ngày 04/5/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1995; tại HL, TD. Nơi cư trú: Thôn ĐK, xã HL, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Chúc, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị Chử, sinh năm 1954; vợ: Nguyễn Thị Hoài Anh; bị cáo chưa có con; tiền án; tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

- Bị hại: Ông Phạm Văn B, sinh năm 1959; nơi cư trú: Thôn LK, xã HL, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Nguyễn Thị Huệ, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn CC, xã KX, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc (Có mặt).

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1974; nơi cư trú: Thôn LK, xã HL, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 29/11/2017, Nguyễn Văn H là lái xe taxi tự do được ông Phong ở cùng thôn thuê H đi đón bà Thủy (vợ ông) tại gầm cầu cao tốc Nội Bài, Lào Cai thuộc thôn PL, xã AH, huyện TD. H điều khiển xe ô tô BKS30V-5565, nhãn hiệu DAEWOO, màu sơn đen đi ra đường tỉnh lộ 305 rồi rẽ trái vào đường liên xã HL – DP, khi đi đến khu vực ngã tư giao cắt giữa đường liên xã với đường nội đồng thuộc thôn LK, xã HL, huyện TD, H đi với tốc độ nhanh, không chú ý quan sát, mà chú ý chỉnh âm thanh trên xe ô tô nên xe ô tô đã đâm vào xe mô tô BKS 88AB - 060.40 do ông Phạm Văn B điều khiển. Ông B bị hất văng người lên kính trước xe ô tô rồi lăn xuống ven đường gần bờ ruộng bên pH theo chiều đi của H. H không đưa ông B đi cấp cứu mà điều khiển xe ô tô bỏ chạy ra đường tỉnh lộ 305 đến Gara ô tô Vĩnh Phúc ở xã Hợp Thịnh, huyện TD. Hậu quả: Ông B bị đa chấn thương; chấn thương sọ não: Võ thương chẩm, Glasgow 15 điểm; đa gãy xương; gãy xương trụ trái, gãy hở IIIc 1/3 dưới cẳng chân pH; xe ô tô và mô tô bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là đường liên xã HL - DP thuộc địa phận thôn LK, xã HL, huyện TD. Đường hai chiều một chiều hướng đi DP, một chiều hướng đi đường tỉnh lộ 305 (HL). Lòng đường rộng 5,5 mét. Lề đường bên pH hướng đi DP rộng 2,0 mét. Lối mở vào thôn LK, xã HL rộng 5,8 mét. Lối mở đi xuống cánh đồng Đạo Tú đi Hợp Thịnh rộng 5,2 mét. Đoạn đường khu vực xảy ra tai nạn giao thông không có hệ thống biển báo hiệu, vạch kẻ đường và gờ giảm tốc độ. Đoạn đường thẳng, hai bên là cánh đồng, không bị hạn chế tầm nhìn. Đường được đổ bê tông xi măng, mặt đường bằng phẳng.

Kết quả khám phương tiện:

Xe ô tô, BKS 30V- 5565, màu sơn đen, nhãn hiệu DAEWOO: Nắp ca pô: bề mặt trên có bả ma tím màu vàng mới trên diện 1x 0,9m. Ca lăng: lưới tản nhiệt mặt ngoài vị trí cách đất 52cm, có hai vết bả ma tím màu vàng, vết lớn ở góc bên pH có kích thước 6 x 3cm. Ba đờ sóc trước hiện đang gắn trên xe có màu xám trắng không cùng màu với màu của xe ...

Xe mô tô BKS 88AB – 060.40, màu sơn xanh, loại xe CUBJAPAN, nhãn hiệu Honda, xe có hai gương chiếu hậu: Phần đầu chắn bùn bánh trước bị lực tác động làm xô lệch, có chiều hướng từ pH sang trái, trục bánh trước bị lực tác động làm cong vênh lệch khỏi vị trí ban đầu nghiêng về bên phía càng pH, giỏ xe phía trước bị móp méo. Cụm đèn chiếu sáng phía trước bị bung rời phần ốp thân vùng đầu xe, gương chiếu hậu bên pH mặt gương bị vỡ rời khỏi xe ...

Tại bản kết luận giám định số 1496 ngày 12/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Chất xám đen bám dính trên giẫm sóc sau bên pH xe mô tô BKS 88AB-060.40 và mẫu sơn xe ô tô BKS 30V-5565 thu tại ba đờ sóc là mẫu sơn cùng loại.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 32/TgT ngày 26/01/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận các dấu hiệu chính qua giám định: ít sẹo vết thương phần mềm kích thước nhỏ, xếp; ít sẹo vết mổ kích thước lớn, xếp; gãy xương trụ trái sau điều trị đã ổn định (còn PTKHX); để lại mỗm cụt 1/3 giữa cẳng chân pH, xếp; khâu nối động mạch chày trước, chày sau, xếp. Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là **61%**. Theo nguyên tắc cộng lùi.

Ngày 28/02/2018, Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc có công văn số 05 trả lời như sau: Sẹo vết thương phần mềm vùng thái dương bên pH, xếp 01% (mục 1 Phần 1 Chương 9); Sẹo vết thương phần mềm vùng thái dương đỉnh pH, xếp 02% (mục 1 Phần I chương 9); Sẹo mổ mắt sau trong 1/3 dưới cẳng tay trái kích thước lớn, xếp 08% (mục 3 phần I chương 9); Gãy xương trụ trái sau điều trị đã ổn định (còn PTKHX), xếp 09% (mục 10.1 phần II chương 8); Chân pH để lại mỗm cụt, ở 1/3 trên cẳng chân pH đầu mỗm cụt sẹo liền tốt, xếp 47% (mục 2.2.2 phần VII chương 8); Khâu nối động mạch chày trước và chày sau, xếp 09% (mục 2.2.1 phần II chương 3). Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm hiện tại là **61%**. “Theo nguyên tắc cộng lùi”.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo H khai nhận: Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 29/11/2017, ông Phong sang thuê H đi đón bà Thủy (vợ ông) tại gầm cầu cao tốc Nội Bài, Lào Cai. H điều khiển xe ô tô từ nhà ra đường tỉnh lộ 305 rồi rẽ trái vào đường liên xã HL – DP, khi đi đến khu vực ngã tư giao cắt giữa đường liên xã với đường nội đồng thuộc thôn LK, xã HL, H đi với tốc độ nhanh, không chú ý quan sát đường, mà chú ý chỉnh âm thanh trên xe ô tô nên xe ô tô đã đâm vào xe mô tô do ông Phạm Văn B điều khiển. Ông B bị ngã văng người lên kính trước xe ô tô rồi lăn xuống ven đường, H điều khiển xe ô tô bỏ chạy ra đường tỉnh lộ 305 đến Gara ô tô Vĩnh Phúc ở xã Hợp Thịnh, huyện TD. Hậu quả: Ông B bị gãy chân, đa chấn thương pH đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Việt Đức, xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng.

Lời khai của anh Nguyễn Văn S là người làm chứng trình bày: Ngày 29/11/2017 anh đi xe mô tô trên đường bê tông của thôn LK (đường nối giữa đường tỉnh lộ 305 và đường 36m Đạo Tú - Hợp Thịnh) thì thấy phía sau có 02 xe ô tô, 01 chiếc xe tải đi trước và 01 chiếc xe ô tô con đi sau. Khi đến gần ngã tư anh rẽ trái đi vào đường nhỏ, còn xe ô tô đi thẳng đến ngã tư, anh nhìn thấy ông B đi trên chiếc xe cup 82 từ trong phía thôn LK đi ra ngã tư. Sau khi 2 chiếc xe ô tô đi qua ngã tư thì anh thấy tiếng ông B kêu cứu, anh nhìn sang ngã tư thấy ông B đang nằm ở ven đường, chiếc xe tải vẫn đi thẳng, còn chiếc xe ô tô con đi chậm được khoảng 20 m thì quay đầu đi về phía ông B. Một người đàn ông trên xe xuống bế ông B vào ven đường rồi người này lên xe đi luôn. Khi anh đi đến ngã tư thì chiếc xe ô tô con bỏ chạy theo hướng ngược lại mà chiếc xe đã đi ban

đầu là đi về tỉnh lộ 305. Anh thấy ba dờ sóc bên trái của chiếc xe bị hỏng tuột ra, đèn chiếu sáng bên trái bị thụt vào. Anh đến và gọi mọi người giúp đưa ông B đi cấp cứu.

Lời khai của bị hại ông Phạm Văn B trình bày: Khoảng 10 giờ ngày 29/11/2017 ông đi xe mô tô Honda loại cúp 82, BKS 88AB- 060.40 từ nhà ra đường nội đồng, khi đến ngã tư giao cắt giữa đường liên thôn với đường liên xã HL – DP, ông quan sát bên pH có 01 xe ô tô con màu đen đi đến, ông tiếp tục đi qua ngã tư, khi đi gần hết ngã tư thì chiếc xe ô tô con phóng nhanh đã đâm thẳng vào giữa xe mô tô của ông khiến ông bị ngã văng ra khỏi xe và đập xuống đường. Sau đó có một thanh niên đi từ trên xe ô tô xuống đỡ ông vào ven đường, ông nói: “Tôi bị gãy chân rồi đưa tôi đi cấp cứu”, người thanh niên nói: “Đề cháu quay xe lại đã”, nhưng người thanh niên quay xe và phóng xe đi luôn không cứu giúp ông và chạy ra hướng tỉnh lộ 305. Ông được người dân đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Việt Đức từ ngày 29/11/2017 đến ngày 18/12/2017 thì ra viện.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo H đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho bị hại là ông B số tiền 100.000.000 đồng gồm các khoản tiền: Tiền viện phí; tiền thuốc; tiền bồi dưỡng sức khỏe; tiền mất thu nhập của bị hại và người chăm sóc; tiền bù đắp tổn thất về tinh thần; tiền lấp chân giả; tiền sửa chữa xe mô tô. Nay ông B không yêu cầu bị cáo pH bồi thường khoản tiền nào khác.

Đối với chị Nguyễn Thị Huệ là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Quá trình điều tra xác định chị Huệ mua chiếc xe ô tô BKS 30V-5565, nhãn hiệu DAEWOO, màu sơn đen của anh Nguyễn Văn H và chị Trịnh Thúy Hà ở thôn Hòa Lạc, xã Bình Yên, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Chị Huệ cho H mượn xe ô tô bằng miệng và không có giấy tờ gì, H đã dùng xe ô tô đi đón khách và gây tai nạn nên về trách nhiệm dân sự H pH bồi thường cho người bị hại.

Tại bản cáo trạng số: 32/CT- VKSTD ngày 24/4/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện TD đã truy tố Nguyễn Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Nguyễn Văn H từ 3 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với xe ô tô BKS 30V - 5565, nhãn hiệu DAEWOO, màu sơn đen. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Huệ (chị gái H). Ngày 05/01/2018, cơ quan điều tra Công an huyện TD đã trả lại chiếc xe ô tô cho chị Huệ quản lý, sử dụng.

Đối với 01 xe mô tô BKS 88AB - 060.40, nhãn hiệu CUBJAPAN, màu sơn xanh. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Phạm Văn B. Ngày 05/01/2018, cơ quan điều tra Công an huyện TD đã trả lại chiếc xe mô tô cho ông B quản lý, sử dụng.

Đối với 01 giấy phép ô tô hạng C số 260174010403 mang tên Nguyễn Văn H cần trả lại cho H nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về Trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 584, 589, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015. Xác nhận bị cáo H đã tự nguyện bồi thường cho bị hại là ông Phạm Văn B số tiền 100.000.000 đồng bao gồm: Tiền viện phí, tiền thuốc, tiền bồi dưỡng sức khỏe, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần, tiền mất thu nhập của bị hại và người chăm sóc; tiền lắp chân giả; tiền sửa chữa xe mô tô. Tại phiên tòa ông B không yêu cầu H pH bồi thường cho ông khoản tiền nào khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện TD, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TD, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc; công văn trả lời của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc; biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản khám nghiệm phương tiện; sơ đồ hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 29/11/2017, tại ngã tư giao cắt giữa đường liên xã HL đi DP với đường nội đồng thuộc địa phận thôn LK, xã HL, huyện TD. Nguyễn Văn H có giấy phép lái xe hạng C, hành nghề lái xe taxi tự do, điều khiển xe ô tô BKS30V-5565 đi tốc độ nhanh, không chú ý quan sát đường nên đã đâm vào xe

mô tô do ông Phạm Văn B điều khiển. Sau khi gây tai nạn, H nhanh chóng điều khiển xe ô tô bỏ trốn khỏi hiện trường nhằm trốn tránh trách nhiệm. Hậu quả: Ông B bị gãy chân, đa chấn thương pH đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Đức, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm hiện tại của ông B là 61%. Đối với bản kết luận giám định pháp y về thương tích của ông Phạm Văn B bị tổn hại 61 % sức khỏe, tại phiên tòa bị cáo nhất trí với kết luận giám định và không đề nghị giám định lại.

Hành vi điều khiển xe ô tô không chú ý quan sát, đi với tốc độ nhanh khi qua đoạn đường giao nhau của Nguyễn Văn H đã vi phạm vào điều 24 quy định về nhường đường tại nơi giao nhau của Luật giao thông đường bộ và điều 5 Thông tư số 91 ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải quy định về các trường hợp pH giảm tốc độ.

Điều 24 Luật giao thông đường bộ quy định: “*Khi đến gần đường giao nhau, người điều khiển phương tiện pH cho xe giảm tốc độ ...*”.

Điều 5 Thông tư 91 quy định các trường hợp pH giảm tốc độ:

“*Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ pH giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) trong các trường hợp sau:*

...

3. *Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức...*”.

Hành vi của Nguyễn Văn H đã phạm vào tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại điểm c khoản 2 điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999. Căn cứ khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định về việc áp dụng nguyên tắc có lợi cho người phạm tội và đối chiếu với tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 có lợi cho bị cáo nên cần áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017 để xét xử đối với bị cáo H.

Điều 260: Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ:

“1. *Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng , phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

b. *Gây thương tích ... cho sức khỏe của một người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên.*

2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:*

...

c. *Gây tai nạn rồi bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc cố ý không cứu giúp người bị nạn.*

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến sự an toàn của hoạt động giao thông vận tải đường bộ cũng như sự an toàn về sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được việc điều khiển xe ô tô đi đến ngã tư đường giao nhau giữa đường liên xã và đường liên thôn bị cáo pH chú ý quan sát và giảm tốc độ, nhưng bị cáo đi nhanh, không quan sát, đến ngã tư không giảm tốc độ nên đã đâm vào xe mô tô do ông B điều khiển. Xét về lỗi xảy ra tai nạn giao thông là do bị cáo. Vì vậy, cần pH xử phạt nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 100.000.000đ. Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bị cáo pH bồi thường khoản tiền nào khác và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017 để Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[6] Căn cứ vào tính chất lỗi, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ý thức chấp hành pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo thu nhập chính bằng nghề lái xe nên không cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo H đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho người bị hại là ông Phạm Văn B số tiền 100.000.000đồng, gồm các khoản tiền: Tiền viện phí, tiền thuốc, tiền bồi dưỡng sức khỏe; tiền bù đắp tổn thất về tinh thần; tiền mất thu nhập của bị hại và người chăm sóc; tiền lắp chân giả; tiền sửa chữa xe mô tô. Tại phiên tòa, ông B không yêu cầu bị cáo pH bồi thường khoản tiền nào khác nên về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét giải quyết.

[9] Về vật chứng:

Đối với xe ô tô BKS 30V - 5565, nhãn hiệu DAEWOO, màu sơn đen. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Huệ (chị gái H). Ngày 05/01/2018, cơ quan điều tra Công an huyện TD đã trả lại chiếc xe ô tô cho chị Huệ quản lý, sử dụng. Xác nhận việc trả tài sản là chiếc xe ô tô của Công an huyện TD cho chị Huệ là hợp pháp.

Đối với 01 xe mô tô BKS 88AB - 060.40, nhãn hiệu CUBJAPAN, màu sơn xanh. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Phạm Văn B. Ngày 05/01/2018, cơ quan điều tra Công an huyện TD đã trả lại chiếc xe mô tô cho ông B quản lý, sử dụng. Xác nhận việc trả tài sản là chiếc xe mô tô của Công an huyện TD cho ông Phạm Văn B là hợp pháp.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C số 260174010403 mang tên Nguyễn Văn H cần trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[10] Về án phí: Bị cáo pH chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm đề sung vào Ngân sách Nhà nước.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. *Về hình phạt:*

Căn cứ điểm c khoản 2 điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017;

Căn cứ điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017;

Căn cứ điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 3 điều 106; khoản 2 điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điều 584, 589, 590 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 03 (Ba) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

3. *Về trách nhiệm dân sự:* Xác nhận bị cáo H đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho ông Phạm Văn B số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

4. *Về vật chứng:* Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C số 260174010403 mang tên Nguyễn Văn H nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

5. *Về án phí:* Buộc bị cáo Nguyễn Văn H pH nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. *Về quyền kháng cáo:*

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: hồ sơ, Thi hành án hình sự; Văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Đường

